

Bản án số: 134/2017/HSST

Ngày: 14.11.2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Tử Lượng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Văn Tú
2. Bà Nguyễn Thị Thịnh

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Hương – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà:
Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Lê Văn L** sinh năm 1987, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: chưa có; tiền án:

- *Bản án số 99/2011/HSST ngày 25/8/2011 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Lê Văn L 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.*

- *Bản án số 97/2013/HSST ngày 12/7/2013 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Lê Văn L 12 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.*

- *Bản án 12/2015/HSST ngày 05/02/2015 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Lê Văn L 24 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản và 09 tháng tù về Tội làm nhục người khác; tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 33 tháng tù; ra trại 17/6/2017.*

Bị tạm giữ từ ngày 21/7/2017 đến ngày 27/7/2017 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (có mặt)

Người bị hại: Anh Phạm Văn C sinh năm 1997; nơi ĐKKHKT: Xóm M, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Số nhà B, ngõ C, đường H, phố T, phường Đ, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Đức T sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

+ Chị Hà Thị X sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lê Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 14/7/2017, L bắt taxi từ nhà đến khu vực phố T, phường Đ, sau đó xuống xe đi bộ lang thang tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 02 giờ cùng ngày, L đi đến dãy nhà trọ của bà Đinh Thị H, địa chỉ Số nhà B, ngõ C, đường H, phố T, phường Đ, thành phố Ninh Bình, thấy cổng dãy nhà trọ khóa, trong khu nhà có phòng trọ số 2 (phòng của anh Phạm Văn C) đèn điện trong phòng vẫn sáng. L trèo qua tường đi vào bên trong, đến cửa phòng trọ số 2, nhìn qua khe cửa thấy anh C ngủ trên giường. L dùng tay phải kéo cửa ra phía ngoài luồn ngón trỏ và ngón giữa tay trái vào bên trong để đẩy thanh suốt cửa sang một bên. Mở được cửa phòng đi vào bên trong thấy có chiếc ví, L mở ví lấy 1.000.000 đồng, sau đó cầm chiếc điện thoại Sam sung Galaxy J7 pro để ở trên đầu giường bỏ vào túi quần bên trái phía trước; tiếp sau đó, L rút dây sạc pin của laptop nhãn hiệu Asus màu vàng cầm laptop đi ra khỏi phòng. Lấy được số tài sản nêu trên, L thuê taxi đi về nhà của mình cất giấu tài sản.

Số tiền 1.000.000 đồng L đã tiêu xài hết. Đến ngày 19/7/2017, L mang chiếc laptop nhãn hiệu Asus bỏ vào chiếc ba lô nhãn hiệu Sport mang đến gửi tại nhà chị Hà Thị X, ở Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình. Ngày 21/7/2017 L mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro bán cho anh Vũ Đức T, địa chỉ Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình lấy 3.000.000 đồng .

Khoảng 06 giờ ngày 14/7/2017 anh Phạm Văn C tỉnh dậy và phát hiện mất tài sản đã đến Công an phường Đ, thành phố Ninh Bình trình báo sự việc.

Ngày 21/7/2017 Lê Văn L đã đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình vào ngày 14/7/2017 tại phường Đ, thành phố Ninh Bình. Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Văn L một xe mô tô BKS 35B2 - 16757, 01 điện thoại Nokia 105, số tiền 5.000.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra và lời khai của Lê Văn L, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành thu giữ số tài sản L trộm cắp gồm:

Thu giữ tại cửa hàng điện thoại di động Đức Thiện ở Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen. Thu giữ tại nhà chị Hà Thị X ở Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình 01 laptop nhãn hiệu Asus màu vàng đựng trong chiếc ba lô nhãn hiệu Sport.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 24/7/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Ninh Bình kết luận: *“01 chiếc máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Asus màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu đen. Tổng giá trị tài sản là 15.600.000 đồng”*.

Tại cơ quan điều tra Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Đối với chị Hà Thị X là người đã cho L gửi ở nhà mình chiếc ba lô bên trong đựng laptop L đã trộm cắp của anh C. Khi cho L gửi chị X không biết đó là tài sản trộm cắp; do đó, không có căn cứ để xử lý với chị X.

Đối với anh Vũ Đức T, ngày 21/7/2017 đã mua chiếc điện thoại của L; khi mua anh T không biết đó là tài sản do L trộm cắp mà có. Ngày 29/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh T số tiền 3.000.000 đồng đã bỏ ra mua điện thoại của L, anh T đã nhận tiền và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen; 01 chiếc laptop nhãn hiệu Asus màu vàng. Ngày 27/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh Phạm Văn C; anh C yêu cầu L phải bồi thường số tiền bị L trộm cắp là 1.000.000 đồng; ngoài ra, anh C không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 35B2-167.57 đăng ký mang tên Lương Trung K, L mượn sử dụng. Quá trình điều tra, cơ qua điều tra xác định chiếc xe mô tô không liên quan đến vụ án. Ngày 27/8/2017, Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho anh K.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen và 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Sport thu giữ của Lê Văn L được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình xử lý cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 144/CT-VKS ngày 04/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Lê Văn L ra trước Toà án nhân thành phố Ninh Bình để xét xử về Tội trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm Tội trộm cắp tài sản.
- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 27 - 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2017.

- Áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự:

+ Buộc bị cáo Lê Văn L phải bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Văn C 1.000.000 đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Lê Văn L 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

+ Tịch thu của bị cáo Lê Văn L 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Sport để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Lê Văn L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 14/7/2017 tại phòng trọ số 2, số nhà B, ngõ C, đường H, phố T, phường Đ, thành phố Ninh Bình, Lê Văn L đã lợi dụng đêm khuya cạy cửa vào trong phòng lén lút chiếm đoạt của anh Phạm Văn C 01 laptop nhãn hiệu Asus màu vàng; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7 Pro màu đen và số tiền 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà L chiếm đoạt được là 16.600.000 đồng.

Hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận, bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi của bị cáo Lê Văn L đã phạm Tội trộm cắp tài sản. Tại Bản án 12/2015/HSST ngày 05/02/2015 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình đã xác định Lê Văn L phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, chưa được xóa án tích; vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo cũng thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài việc xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng xấu đến đời sống nhân dân trong khu vực. Để

bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, đưa ra xét xử, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ngày 21/7/2017 bị cáo đã đầu thú; do đó, được hưởng tình các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Ngoài 03 tiền án ra bị cáo còn nhiều lần vi phạm pháp luật và đã bị xử lý nhưng đã được xóa án và được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính (*Bản án số 08 ngày 06/02/2009 TAND TP Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Quyết định số 32 ngày 25/8/2009 của Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 150.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản. Quyết định số 05 ngày 17/8/2014 Công an xã N xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản*). Đã nhiều lần bị xử lý hành chính và hình sự nhưng bị cáo vẫn không chịu ăn năn hối cải, sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục, cải tạo.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Trong số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra đã trả cho anh Vũ Đức T 3.000.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số tiền và chiếc điện thoại không liên quan đến tội phạm, do đó trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc ba lô nhãn hiệu Sport đã thu giữ của Lê Văn L, bị cáo đã sử dụng để đựng tài sản trộm cắp được mang đi cất giấu, cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của anh Phạm Văn C là có căn cứ, buộc bị cáo Lê Văn L phải bồi thường thiệt hại cho anh Chiến số tiền Ly đã chiếm đoạt là 1.000.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo mức án phí được quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2017.

3. Về việc xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Lê Văn L phải bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Văn C 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn L 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

- Tịch thu của bị cáo Lê Văn L 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Sport để sung quỹ nhà nước.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2017, uỷ nhiệm chi ngày 11/10/2017 giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình)

4. Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền (trừ tiền án phí), hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất 10%/năm, được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Thời hạn kháng cáo của người có mặt tại phiên toà tính từ ngày tuyên án (14/11/2017), thời hạn kháng cáo của người vắng mặt tại phiên toà tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; (vắng mặt)
- Người CQLNVLQ; (vắng mặt)
- VKSND TP.Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP.Ninh Bình;
- Công an TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tử Lượng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tử Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú và bà Nguyễn Thị Thịnh

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Vào hồi giờ phút ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn L.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án và thống nhất như sau:

1. *Về tội danh:* Bị cáo Lê Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. *Về điều luật áp dụng:*

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

- Áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 76, 99, 228 của Bộ luật tố tụng Hình sự; các Điều 357, 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định các vấn đề khác; Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. *Về mức hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2017; Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. *Về các vấn đề khác*:

- Tạm giam bị cáo Lê Văn L 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo Lê Văn L phải bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Văn C 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

+ Trả lại cho bị cáo Lê Văn L 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen.

+ Tịch thu của bị cáo Lê Văn L 01 chiếc ba lô nhãn hiệu Sport để sung quỹ nhà nước.

+ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền (trừ tiền án phí), hàng tháng người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất 10%/năm, được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết các vấn đề khác: 3/3.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 132/2017/HSST-QĐTG

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tử Lượng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tú

2. Bà Nguyễn Thị Thinh

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Biên bản nghị án ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo **Lê Văn L** sinh năm 1987, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (14/11/2017).

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- VKSND-TP.Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tử Lượng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/TLHS

Ninh Bình, ngày 14 tháng 11 năm 2017

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo **Lê Văn L** sinh năm 1987, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn H, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; con ông Lê Văn Bằng và bà Nguyễn Thị Lượ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH

Đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm Tội trộm cắp tài sản.
2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/7/2017.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH

Nơi nhận:

- Trại tạm giam.

Thẩm phán

Nguyễn Tử Lượng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 167/ TBKQXX

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2013

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Đông Sơn, thị xã Tam Điệp

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2013/HSST ngày 10.12.2013, đối với bị cáo:
Đinh Văn Thuận sinh năm: 1984, tại tỉnh Ninh Bình; trú tại: thôn 12, xã Đông

Son, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: không có; *trình độ văn hoá*: 1/12; *con ông* Đinh Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Thơ.

Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Thuận phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 điều 138, điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn Thuận 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06.10.2013.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại; (vắng mặt)
- Người CQLNVLQ; (vắng mặt)
- VKSND Tp Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP Ninh Bình;
- Công an Tp Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- Lưu HS, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà